

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN AN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2020/HS-ST
Ngày: 27 - 05 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN AN, TỈNH LONG AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Bùi Ngọc Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Mạnh Tuân

Bà Lê Thị Đông

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Huyền - Kiểm sát viên.

Trong các 25 và ngày 27 tháng 05 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2020/HSST ngày 27 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 05 năm 2020 với bị cáo:

Hồ Tấn T; Tên gọi khác: Tý; Sinh năm: 2000, tại Long An; Nơi cư trú: số 96/3/1, đường Huỳnh Việt Thanh, Phường 2, Tp. Tân An, tỉnh Long An; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Cha ruột: Hồ Tấn Tâm, sinh năm 1972 (còn sống); Mẹ ruột: Phạm Thị Bích Loan, sinh năm 1978 (còn sống); Bị cáo chưa có vợ, con và không có anh chị em ruột; Tiền án, tiền sự: 00; Nhân thân: Ngày 29/10/2019, bị UBND phường 2, thành phố Tân An, Long An xử phạt 4.750.000đ (bốn triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) về hành vi đánh nhau, gây rối trật tự công cộng mà có mang theo các loại vũ khí thô sơ, đã chấp hành xong. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/02/2020 cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên Tòa)

Người bị hại: Anh Trần Quang K, sinh ngày 29/01/2003(vắng mặt)

Địa chỉ: số 69, Quốc lộ 62, Phường 2, Thành phố Tân An, tỉnh Long An

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà Nguyễn Thị Thu V, sinh năm 1979 (vắng mặt).

Địa chỉ: số 69, Quốc lộ 62, Phường 2, Thành phố Tân An, tỉnh Long An

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà: Hồ Thị Xuân H, sinh năm 1977 (có mặt).

Địa chỉ: 96/3/1 Huỳnh Việt Thanh, phường 2, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

2. Chị Nguyễn Hoàng Ngọc Trân, sinh năm 2002 người đại diện hợp pháp: Nguyễn Hoàng Châu (có mặt).

Cùng địa chỉ: số 82/9, đường Lê Văn Khuyên, Phường 5, thành phố Tân An, tỉnh Long An

Người làm chứng: Anh Nguyễn Phước T, Nguyễn Văn L (vắng mặt)

Luật sư Nguyễn Hòa Bình – Văn phòng Luật sư Nguyễn Hòa Bình – Đoàn luật sư tỉnh Long An, bào chữa cho bị cáo Hồ Tấn T (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 11/9/2019, Hồ Tấn T điều khiển xe mô tô biển số 62H2-0973 chở Nguyễn Hoàng Ngọc Trân, sinh năm 2002, địa chỉ: Số 82/9, đường Lê Văn Khuyên, Phường 5, thành phố Tân An, tỉnh Long An đi ăn. Khi đang lưu thông ngang qua cửa hàng xe gắn máy Thành Phát, tọa lạc số 61, đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường 1, Tp. Tân An, tỉnh Long An thì Thành thấy Trần Quang K, sinh ngày 29/01/2003, cư trú số 69, Quốc lộ 62, Phường 2, Tp. Tân An, tỉnh Long An đang ngồi trong cửa hàng nên Thành điều khiển xe quay đầu lại rồi dừng xe để Trần ngồi ngoài, Thành đi vào kêu Khải ra phía trước cửa hàng xe gắn máy Thành Phát để nói chuyện về việc Khải đã mượn tiền của Thành vào ngày 29/6/2019 chưa trả. Trong lúc nói chuyện, Thành nhìn thấy Khải dùng chiếc điện thoại Sam Sung Galaxy J7 Pro màu đen điện thoại về nhà để xin tiền trả cho Thành nhưng không được thì Thành nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại này nên đợi sau khi Khải nói chuyện điện thoại xong, Khải hứa hẹn sẽ kiếm tiền trả cho Thành vào buổi chiều thì Thành bắt ngờ dùng tay phải đánh 01 cái vào mặt của Khải rồi dùng tay trái giật lấy chiếc điện thoại Sam Sung Galaxy J7 Pro màu đen mà Khải đang cầm trên tay rồi vừa bỏ đi, Thành vừa nói với Khải là “Khi nào mày trả tiền cho tao thì tao sẽ trả lại điện thoại cho mày”, sau đó Thành điều khiển xe chở Trân về nhà. Sau khi bị Thành cướp điện thoại, Khải nhờ bạn là Nguyễn Phước T, sinh năm 1994, ngụ số 209/6A, đường Châu Thị Kim, Phường 7, Tp. Tân An, tỉnh Long An đến gặp Thành để đòi lại điện thoại. Khi Tài và bạn của Tài là Nguyễn Văn L, sinh năm 1975, ngụ số 96/8/3, đường Huỳnh Việt Thành, Phường 2, Tp. Tân An, tỉnh Long An (cũng là hàng xóm của Khải và Thành) đến nhà Thành để đòi lại điện thoại thì bị Thành và bạn của Thành dùng vũ khí thô sơ gây thương tích và rượt đuổi gây rối trật tự công cộng. Trần Quang K không đòi lại được điện thoại bị cướp nên đến công an trình báo sự việc bị Thành cướp tài sản, Hồ Tấn T bị UBND phường 2, thành phố Tân An, Long An xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau và gây rối trật tự công cộng nêu trên.

Tại Bản kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 270/KL-HĐĐG, ngày 20/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận điện thoại di động hiệu Galaxy J7 Pro màu đen trị giá 4.263.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải thể hiện qua lời thừa nhận hành vi phạm tội trong các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Nguyễn Hoàng Ngọc Trân không đồng phạm về tội Cướp tài sản, cũng không biết việc Hồ Tấn T phạm tội này nên không xem xét trách nhiệm hình sự về tội Không tố giác tội phạm; Nguyễn Phước T và Nguyễn Văn L không có yêu cầu gì về việc bị Thành gây thương tích nên không xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự của Thành về hành vi này.

*Việc thu giữ đồ vật và xử lý vật chứng của vụ án:

- 01 xe mô tô, biển số 62H2-0973 mà Thành dùng để làm phương tiện di chuyển, không dùng vào việc phạm tội, thuộc sở hữu của chị Hồ Thị Xuân H, sinh năm 1977, ngụ số 96/3/1, đường Huỳnh Việt Thành, Phường 2, Tp. Tân An, tỉnh Long An. 01 điện thoại di động Galaxy J7 Pro màu đen là tài sản bị chiếm đoạt, thuộc sở hữu của bị hại Trần Quang K.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân An đã trả các tài sản này cho các chủ sở hữu hợp pháp.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKSTA ngày 26 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An truy tố bị cáo Hồ Tấn T về tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2017.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo Hồ Tấn T gây ra; đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Hồ Tấn T, từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Tại phiên Tòa, bị cáo Hồ Tấn T thừa nhận hành vi dùng tay phải đánh vào mặt của Khải rồi dùng tay trái giật lấy chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7 Pro màu đen của Khải đang cầm trên tay rồi bỏ đi. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Tân An truy tố bị cáo là không oan, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Nguyễn Hoàng Ngọc Trân trình bày: chị Trân chỉ đi chung với bị cáo, khi bị cáo nói chuyện với bị hại, chị Trân đứng ở ngoài và hoàn toàn không biết bị cáo chiếm đoạt tài sản của người bị hại.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Hồ Thị Xuân H trình bày: chiếc xe bị cáo sử dụng đi gặp bị hại là xe của bà, bà hoàn toàn không biết bị cáo sử dụng đi chiếm đoạt tài sản của người bị hại, hiện tại cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà, bà không có yêu cầu gì khác.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Giữa bị cáo và bị hại có mối quan hệ bạn bè cho vay mượn tiền, nhưng bị hại không trả tiền, bị cáo lấy tài sản của bị hại nhằm mục đích để bị hại trả tiền cho bị cáo, nên hành vi của bị cáo có dấu hiệu của tội cưỡng đoạt tài sản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tân An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại và những người làm chứng, nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận: Khoảng 10 giờ ngày 11/9/2019, trong lúc nói chuyện với bị hại trước cửa hàng xe gắn máy Thành Phát, tọa lạc số 61, đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường 1, Thành phố Tân An, tỉnh Long An, nhìn thấy Trần Quang K có sử dụng 01 điện thoại Sam Sung Galaxy J7 Pro màu đen, Hồ Tấn T nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản này. Lợi dụng việc Khải còn thiếu tiền chưa trả và nhiều lần hứa hẹn, Hồ Tấn T đánh vào mặt Trần Quang K 01 cái rồi dùng tay cướp điện thoại Sam Sung Galaxy J7 Pro màu đen trị giá 4.263.000 đồng mà Khải đang cầm trên tay rồi nhanh chóng tẩu thoát.

Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An truy tố bị cáo Hồ Tấn T với tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tại phiên Tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc đối với bị cáo.

Đối với lời bào chữa của luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng hành vi của bị cáo có dấu hiệu cưỡng đoạt tài sản là không có căn cứ, bởi lẽ, bị cáo dùng vũ lực ngay tức khắc để chiếm đoạt tại sản của người bị hại khiến bị hại không kịp phản ứng, nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội cướp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi trái pháp luật của bị cáo Hồ Tấn T gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này không những đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của các bị cáo là sẽ gây nguy hiểm cho sức khỏe và thiệt hại về tài sản của anh Thái và thấy trước hậu quả của hành vi đó nhưng bị cáo vẫn bất chấp thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp và để mặc cho hậu quả xảy ra. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng mới có tác dụng giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện giao nộp lại tài sản chiếm đoạt

để trả lại cho người bị hại, được người bị hại có đơn xin bãi nại, bị cáo nhất thời phạm tội do người bị hại nợ tiền không trả cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 nên có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình như lời đề nghị của vị đại diện Kiểm sát và luật sư tại phiên Tòa là phù hợp nên được chấp nhận. Bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51, nên áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật theo Điều 54 Bộ luật hình sự.

[4]. *Về tang vật vụ án*: 01 xe mô tô, biển số 62H2-0973 mà Thành dùng để làm phương tiện di chuyển, không dùng vào việc phạm tội, thuộc sở hữu của chị Hồ Thị Xuân H. 01 điện thoại di động Galaxy J7 Pro màu đen là tài sản bị chiếm đoạt, thuộc sở hữu của bị hại Trần Quang K. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân An đã trả các tài sản này cho các chủ sở hữu hợp pháp, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì khác nên không đề cập đến.

[5]. *Về trách nhiệm dân sự*: Người bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

2. Tuyên bố bị cáo Hồ Tấn T phạm tội “Cướp tài sản”.

2.1 Xử phạt bị cáo Hồ Tấn T, 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, thời hạn tù được tính từ ngày 13/2/2020.

2.2 Áp dụng khoản 1 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Hồ Tấn T 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/05/2020) để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

3. *Về tang vật chứng*: Không

4. *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. *Về án phí*: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hồ Tấn T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

6. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, đại diện hợp

pháp bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An; (01)
- Viện KSND tỉnh Long An; (01)
- VKSND tp Tân An; (01)
- Công an tp Tân An; (01)
- Chi cục THADS tp Tân An; (01)
- UBND xã (nơi bị cáo cư trú); (01)
- Sở Tư pháp tỉnh Long An; (01)
- Bị cáo; (01)
- Người bị hại; (01)
- Người có QL, NV LQ (03)
- Bộ phận THA hình sự; (07)
- Lưu: hồ sơ vụ án, AV. (02)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Ngọc Tuyến

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mạnh Tuấn – Lê Thị Đông

Bùi Ngọc Tuyển

